THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1208/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Pháp lệnh số 01/2018/QH14 ngày 22 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Quy hoạch năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, vùng quy hoạch, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại tờ trình số 6524 /TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch

tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Báo cáo thẩm định số 3800/BC-HĐTĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh và Báo cáo số 111/BC-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về tiếp thu, giải trình ý kiến của Hội đồng thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung sau:

I. TÊN QUY HOẠCH

Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

II. PHẠM VI, THỜI KỲ QUY HOẠCH

1. Phạm vi quy hoạch: Phần lãnh thổ tỉnh Khánh Hòa với tổng diện tích tự nhiên 5.139 km^2:

a) Phía Đông giáp Biển Đông;

b) Phía Bắc giáp với tỉnh Phú Yên;

c) Phía Tây Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk;

d) Phía Tây Nam giáp tỉnh Lâm Đồng;

đ) Phía Nam giáp tỉnh Ninh Thuận.

Có tọa độ địa lý từ $11^0$41'53" đến $12^0$52'35" vĩ độ Bắc và từ $108^0$40'33" đến $109^0$23'24" kinh độ Đông.

2. Thời kỳ lập Quy hoạch:

- Thời kỳ quy hoạch: 2021-2030.

- Tầm nhìn dài hạn: Đến năm 2050.

III. QUAN ĐIỂM LẬP QUY HOẠCH

1. Việc lập: "Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050" phải bảo đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ với mục tiêu, định hướng của Chiến lược phát triển đất nước thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của cả nước, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là nước thành viên; Bảo đảm tính nhân dân, sự tuân thủ, tính liên tục, kế thừa, ổn định, với các nội dung định hướng trong quy hoạch tổng thể quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia liên quan và quy hoạch vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải Miền Trung trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ giữa các ngành trên địa bàn; phát triển hài hòa các địa phương, vùng lãnh thổ trên địa bàn tỉnh; phù hợp với khả năng cân đối, huy động về nguồn lực triển khai của tỉnh Khánh Hòa.

3. Đánh giá đầy đủ giá trị địa kinh tế - chính trị của tỉnh Khánh Hòa; tác động về các điều kiện và bối cảnh từ bên ngoài đến phát triển của tỉnh; các cơ hội liên kết giữa tỉnh Khánh Hòa với các tỉnh vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải Miền Trung, vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung, vùng Tây Nguyên, cả nước và quốc tế (đặc biệt là các Quốc gia trong khu vực); khả năng khai thác hành lang kinh tế Bắc Nam; khả năng khai thác các Hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết (CTPPP, EVFTA...)

4. Đảm bảo tính khả thi trong triển khai, đáp ứng các nhu cầu của giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2026-2030 và tạo nền tảng phát triển cho các giai đoạn tiếp theo, phù hợp với tầm nhìn đến năm 2050.

5. Đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và tạo nền tảng cho phát triển trên cơ sở tận dụng các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

6. Đảm bảo tính công khai, minh bạch giúp cho quá trình hỗ trợ ra quyết định trong thu hút và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

7. Đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, độ tin cậy đối với việc thu thập dữ liệu, số liệu thống kê cũng như nguồn cung cấp thông tin để làm căn cứ xây dựng các định hướng và yêu cầu phát triển trong thời kỳ quy hoạch.

IV. MỤC TIÊU LẬP QUY HOẠCH

1. Quy hoạch là căn cứ khoa học và công cụ pháp lý quan trọng để chính quyền các cấp của tỉnh Khánh Hòa sử dụng trong việc hoạch định chính sách và kiến tạo động lực phát triển; là cơ sở để triển khai kế hoạch đầu tư công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đảm bảo tính khách quan, khoa học.

2. Quy hoạch tỉnh đưa ra các định hướng, nhiệm vụ và giải pháp đẩy nhanh thực hiện các đột phá phát triển; đồng thời loại bỏ các quy hoạch chồng chéo, cản trở đầu tư phát triển trên địa bàn; bảo đảm công khai minh bạch, công bằng trong huy động, tiếp cận cũng như phát huy tối đa các nguồn lực trong hoạt động đầu tư phát triển kinh tế - xã hội - môi trường.

3. Quy hoạch tỉnh đưa ra các định hướng và giải pháp bố trí không gian phát triển hợp lý nhằm giải quyết các xung đột về không gian (giữa các ngành, lĩnh vực, giữa các vùng, lãnh thổ...) trong địa bàn tỉnh cho các nhu cầu phát triển trong tương lai trên cơ sở huy động hiệu quả các điều kiện bên trong và thu hút các nguồn lực từ bên ngoài.

4. Quy hoạch tỉnh cung cấp thông tin, căn cứ để các doanh nghiệp, cộng đồng và người dân đầu tư, kinh doanh, sinh sống và làm việc cũng như kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch của tỉnh Khánh Hòa.

5. Hướng tới phát triển bền vững trên cả 3 trụ cột: Kinh tế - xã hội - môi trường và đảm bảo phát triển bền vững trong dài hạn.

V. NỘI DUNG LẬP QUY HOẠCH

1. Yêu cầu về nội dung lập quy hoạch

a) Định hướng phát triển, sắp xếp không gian và phân bố nguồn lực cho các hoạt động kinh tế - xã hội phải đồng bộ với quy hoạch cấp quốc gia, cấp vùng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trên cả 3 trụ cột: Kinh tế, xã hội và môi trường; phù hợp với bối cảnh hội nhập quốc tế, các cam kết trong các điều ước quốc tế đa phương và song phương mà Việt Nam là thành viên.

b) Đảm bảo tính liên kết, đồng bộ, khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng hiện có giữa các ngành và các vùng liên huyện, các địa phương trên địa bàn tỉnh; xác định cụ thể các khu vực sử dụng cho mục đích quân sự, quốc phòng, an ninh ở cấp quốc gia, cấp tỉnh, liên huyện và định hướng bố trí trên địa bàn cấp huyện.

c) Bảo đảm giảm thiểu các tác động tiêu cực do kinh tế, xã hội và môi trường đối với sinh kế của cộng đồng, người cao tuổi, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ và trẻ em; quá trình lập quy hoạch phải được kết hợp với các chính sách khác thúc đẩy phát triển các khu vực khó khăn, chậm phát triển; sự kết hợp hài hòa giữa lợi ích của nhà nước và lợi tích của cộng đồng, giữa lợi ích của các vùng, các địa phương.

d) Nội dung của từng loại quy hoạch phải thống nhất, liên kết với nhau và được thể hiện bằng báo cáo quy hoạch và hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu về quy hoạch.

2. Các nội dung chính của quy hoạch:

Nội dung Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thực hiện theo các quy định tại Điều 27 Luật Quy hoạch 2017 và Điều 28 Nghị định 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện phát triển đặc thù của tỉnh Khánh Hòa.

b) Đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng hệ thống đô thị và nông thôn.

c) Quan điểm, mục tiêu và lựa chọn phương án phát triển tỉnh.

d) Phương hướng phát triển các ngành quan trọng trên địa bàn tỉnh.

đ) Lựa chọn phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội.

e) Quy định tại các điểm d, đ, e, g, h, i và k khoản 2 Điều 27 Luật Quy hoạch, bao gồm:

- Phương án quy hoạch hệ thống đô thị;

- Phương án phát triển mạng lưới giao thông;

- Phương án phát triển mạng lưới cấp điện;

- Phương án phát triển mạng lưới viễn thông;

- Phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, cấp nước;

- Phương án phát triển các khu xử lý chất thải;

- Phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội.

g) Lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện.

h) Phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện.

i) Phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

k) Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng, tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

l) Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.

m) Phương án phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

n) Danh mục dự án của tỉnh và thứ tự ưu tiên thực hiện.

0) Giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch.

p) Xây dựng báo cáo quy hoạch gồm báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt, hệ thống sơ đồ, bản đồ và cơ sở dữ liệu quy hoạch tỉnh.

3. Các nội dung đề xuất nghiên cứu

Các nội dung được tích hợp vào quy hoạch tỉnh Khánh Hòa được nghiên cứu đề xuất đảm bảo quy hoạch được thực hiện theo phương pháp tiếp cận tổng hợp và phối hợp đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan đến kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong việc lập quy hoạch trên phạm vi lãnh thổ của tỉnh nhằm đạt được mục tiêu phát triển cân đối, hài hòa, hiệu quả và bền vững.

VI. PHƯƠNG PHÁP LẬP QUY HOẠCH

1. Yêu cầu về phương pháp lập Quy hoạch:

Quy hoạch được lập dựa trên phương pháp tiếp cận hệ thống, tổng hợp, đa

chiều, đa lĩnh vực, đảm bảo các yêu cầu về tính khoa học, tính phù hợp, tính thực tiễn và ứng dụng công nghệ hiện đại.

2. Các phương pháp lập Quy hoạch:

- Phương pháp điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, phân loại, thống kê, xử lý thông tin;

- Phương pháp dự báo, xây dựng phương án phát triển;

- Phương pháp tích hợp quy hoạch;

- Phương pháp thông tin địa lý, bản đồ *(GIS)*;

- Phương pháp phân tích hệ thống, phương pháp so sánh, tổng hợp;

- Phương pháp tham vấn;

- Phương pháp chuyên gia, hội nghị, hội thảo, tọa đàm;

- Một số phương pháp khác phù hợp với quy trình kỹ thuật và tính đặc thù của tỉnh Khánh Hòa.

VII. THÀNH PHẦN, CHI PHÍ VÀ TIẾN ĐỘ LẬP QUY HOẠCH

1. Thành phần hồ sơ:

a) Phần văn bản:

- Tờ trình thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh Khánh Hòa.

- Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch tỉnh Khánh Hòa.

- Báo cáo thuyết minh quy hoạch tỉnh Khánh Hòa, báo cáo tóm tắt kèm theo các sơ đồ, bản đồ thu nhỏ.

- Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược.

- Các phụ lục và văn bản pháp lý liên quan.

- Các báo cáo nội dung đề xuất tích hợp vào quy hoạch tỉnh Khánh Hòa.

b) Bản đồ và sơ đồ phân tích:

- Bản đồ số và bản đồ in tỷ lệ 1:250.000 - 1:1.000.000: Bản đồ vị trí địa lý và mối quan hệ của tỉnh Khánh Hòa trong vùng và cả nước.

- Bản đồ số và bản đồ in tỷ lệ 1:25.000 - 1:100.000:

+ Các bản đồ về hiện trạng phát triển.

+ Bản đồ đánh giá tổng hợp đất đai theo các mục đích sử dụng.

+ Bản đồ phương án quy hoạch hệ thống đô thị, nông thôn.

+ Bản đồ phương án tổ chức không gian và phân vùng chức năng.

+ Bản đồ phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội.

+ Bản đồ phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật.

+ Bản đồ phương án quy hoạch sử dụng đất.

+ Bản đồ phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu.

+ Bản đồ phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện.

+ Bản đồ vị trí các dự án và thứ tự ưu tiên thực hiện.

+ Bản đồ chuyên đề khác.

- Bản đồ số và bản đồ in tỷ lệ 1:10.000 - 1:25.000: Bản đồ hiện trạng và định hướng phát triển các khu vực trọng điểm của tỉnh.

- Các sơ đồ nghiên cứu phân tích quy hoạch.

c) Cơ sở dữ liệu Quy hoạch (*đĩa CD*).

2. Chi phí lập Quy hoạch: Thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Tiến độ lập quy hoạch: Không quá 24 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa căn cứ nội dung nhiệm vụ được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, tổ chức lập quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo phù hợp quy định của Luật Quy hoạch 2017 và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình lập quy hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chủ động phối hợp, cập nhật thông tin với quy hoạch cấp cao hơn để điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tính thống nhất, đồng bộ giữa các cấp quy hoạch theo quy định tại Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích một số điều của Luật Quy hoạch 2017.

2. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, cơ quan liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định hiện hành hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện lập Quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh Khánh Hòa;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, QHĐP (2b).Thg 11

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

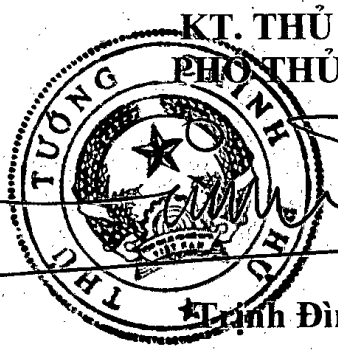

Trịnh Đình Dũng